

Những biến đổi trong kiến trúc nhà ở dân tộc Thái (tỉnh Yên Bái), từ truyền thống đến hiện đại

Phạm Hùng Cường*

Khoa Kiến trúc và Quy hoạch, Trường Đại học Xây dựng

Ngày nhận bài 13.7.2015, ngày chuyển phản biện 20.7.2015, ngày nhận phản biện 17.8.2015, ngày chấp nhận đăng 21.8.2015

Nhà ở truyền thống của người Thái là một di sản văn hóa kiến trúc quý giá của Việt Nam. Thời gian gần đây, do sự thay đổi của đời sống, tập quán sinh hoạt, sản xuất và tác động đô thị hóa, ngôi nhà truyền thống đã có nhiều biến đổi. Những nghiên cứu tại tỉnh Yên Bái đã cho thấy sự biến đổi của ngôi nhà sàn dân tộc Thái truyền thống đang diễn ra khá phổ biến, từ các làng bản truyền thống đến khu vực ven đô và nội đô. Những biến đổi chủ yếu là thay đổi sử dụng vật liệu từ gỗ, tre sang bê tông, gạch, sử dụng khung nhà bê tông, mái lợp tôn... cùng với các xu hướng sử dụng tầng trệt, tách bếp khỏi nhà, nâng cao sàn, bỏ 1 thang, thay đổi cách bố trí nội thất trong nhà... Những thay đổi này khá sâu sắc và rất cần được định hướng để kiến trúc nhà có sự biến đổi phù hợp và vẫn kế thừa được những giá trị quý báu của ngôi nhà sàn Thái truyền thống.

Từ khóa: hiện đại, kiến trúc, nhà ở dân tộc Thái, nhà sàn dân tộc Thái, truyền thống.

Chỉ số phân loại 2.1

THE CHANGES IN HOUSING ARCHITECTURE OF THAI ETHNIC MINORITY (YEN BAI PROVINCE), FROM TRADITIONAL TO MODERN

Summary

Thai traditional housing is a precious cultural heritage of Vietnam architecture. Recently, under the impact of the changes of life, living habits and the impact of production and urbanization, traditional houses have been changed a lot. The study in Yen Bai province showed the transformation of traditional Thai stilt houses was fairly common from traditional villages to peri-urban and urban areas. The changes mainly included the using materials from wood, bamboo into concrete, brick and concrete home frames, corrugated iron roof... with the tendency to use the ground floor, kitchen separated from the house, raised floor, leaving 1 ladder, changing the interior layout of the house... These changes were quite profound and needed to be oriented to the appropriate variation and inheritance of house architecture, but still cherished the precious values of Thai traditional stilt houses.

Keywords: architecture, modern, Thai ethnic housing, Thai ethnicity stilt house, traditional.

Classification number 2.1

Đặt vấn đề

Dân tộc Thái phân bố chủ yếu ở vùng Tây Bắc, một phần tại miền Trung Việt Nam. Tại tỉnh Yên Bái, dân tộc Thái có khoảng 41.000 người, chiếm 6,1% dân số của tỉnh, tập trung tại 4 huyện/thị xã phía tây là Văn Chấn, Nghĩa Lộ, Trạm Tấu và Mù Cang Chải. Thị xã Nghĩa Lộ thuộc vùng đất Mường Lò, còn được coi là nơi khởi nguồn của người Thái ở Việt Nam [1].

Nhà ở truyền thống của người Thái là một di sản văn hóa kiến trúc quý báu của Việt Nam. Với một bề dày hàng ngàn năm phát triển cùng với sự hình thành của dân tộc Thái tại Việt Nam, kiến trúc nhà ở của người Thái thực sự là những tinh hoa của văn hóa xây dựng môi trường cư trú của các dân tộc miền núi. Thời gian gần đây, trong quá trình phát triển để thích ứng với cuộc sống mới, nhà ở truyền thống của người Thái tại Yên Bái đã có những biến đổi rõ rệt, nảy sinh nhiều vấn đề; trong đó các vấn đề nổi cộm như xu

*Tel: 0913542332, Email: phcuong39@gmail.com

hướng bê tông hóa nhà sàn, mái tôn hóa... đã được phản ánh trong nhiều bài viết trên các phương tiện thông tin đại chúng [2]. Ngay cả hình ảnh giới thiệu về nhà sàn truyền thống trên các trang điện tử quảng bá về du lịch tại địa phương cũng không còn đúng là nhà sàn truyền thống nữa. Đây là vấn đề rất cần được nghiên cứu, không chỉ trên quan điểm bảo tồn thuần túy nhà truyền thống, mà quan trọng hơn cả là vấn đề phải định hướng cho sự phát triển, chuyển biến của ngôi nhà sàn Thái như thế nào trong cuộc sống đương đại. Việc nghiên cứu, đánh giá những biến đổi này sẽ là những cơ sở để đưa ra các định hướng, giải pháp gìn giữ và phát triển nhà sàn của dân tộc Thái, vừa lưu giữ được những giá trị văn hóa cốt lõi, vừa đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của cuộc sống đương đại.

Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

Nhóm nghiên cứu [3] lựa chọn một số khu vực thuộc tỉnh Yên Bái như một địa điểm điển hình về nhà ở dân tộc Thái, từ đó có thể áp dụng cho nhà ở của dân tộc Thái tại các vùng khác. Việc nghiên cứu, khảo sát theo lộ trình từ nghiên cứu nhà truyền thống sử dụng tư liệu, nhà mẫu dân tộc Thái tại Làng văn hóa các dân tộc Việt Nam, đến nhà sàn Thái tại bản Hốc (huyện Văn Chấn) và cuối cùng nghiên cứu tại thị xã Nghĩa Lộ với các bản người Thái ven thị xã và cả những ngôi nhà sàn đã lọt vào trong nội đô. Quá trình khảo sát này đã cho một cái nhìn tổng quan về sự chuyển biến từ truyền thống đến đương đại, cả sự thay đổi vị trí và những tác động đô thị hóa khác nhau. Nghiên cứu này mới tập trung vào nhà ở, chưa đi sâu vào cấu trúc bản làng và các yếu tố quy hoạch, môi trường ở khác.

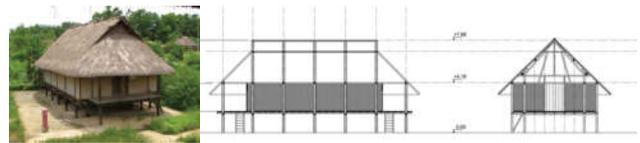
Quá trình khảo sát, đánh giá cũng so sánh, tham chiếu các giải pháp kiến trúc đang được áp dụng cho xây dựng các khu nhà ở tái định cư cho người Thái phục vụ dự án thủy điện khu vực miền núi phía Bắc.

Kết quả nghiên cứu

Về nhà ở truyền thống

Dân tộc Thái ở Yên Bái chia làm 2 nhóm chính là Thái đen (Táy Đăm) và Thái trắng (Táy Khao), nhà ở của 2 nhóm này có nhiều điểm khác nhau, nhưng cùng có những đặc điểm chính như: *một là*, kiến trúc nhà dạng nhà sàn, khung cột gỗ, tường gỗ, sàn gỗ (hoặc tre đập), mái tranh: có 5-7 gian hoặc 3 gian chính và 2 gian phụ; sàn cao 1,3-2,4 m; có 2 cầu thang, một thang dành cho khách, đàn ông (7 bậc), một thang dành cho phụ nữ (9 bậc); đầu hồi nhà có khâu-cút là trang trí rất

đặc trưng của nhà ở dân tộc Thái. *Hai là*, bên trong nhà, theo khung kết cấu được chia làm 3 nhịp ngang, các gian sát vách là nơi ngủ, phần giữa đặt 2 bếp, bếp ngoài để sưởi và bếp trong để nấu. Trong nhà có sự quy ước về chức năng sử dụng rõ rệt, từ phía cầu thang chính (tang quán) đến bếp sưởi là khu vực dành cho đàn ông, khách, người già, từ đó đến cầu thang phụ (tang chan) là khu vực dành cho phụ nữ, trẻ con và khu vực bếp phục vụ nấu ăn. *Ba là*, hình dáng nhà sàn có tỷ lệ đẹp, hài hòa với thiên nhiên, ngoài ra còn có nhiều chi tiết kiến trúc mang dấu ấn riêng như lan can, cửa sổ, khâu-cút có sự tinh tế trong tỷ lệ, đường nét. Nhà người Thái đen có mái đầu hồi khum khum, dáng nhà như con rùa, nhà người Thái trắng đầu hồi mái phẳng, là sự khác biệt lớn nhất về nhà ở của 2 nhóm. *Bốn là*, kiến trúc nhà sàn truyền thống hài hòa với khí hậu, điều kiện tự nhiên của địa phương, phù hợp với khả năng khai thác vật liệu gỗ, tranh, tre từ rừng núi, phù hợp với tập quán sinh sống, sản xuất dựa vào rừng núi của người dân.



Hình 1: nhà ở của người Thái đen (Làng văn hóa các dân tộc Việt Nam)



Hình 2: nhà ở của người Thái trắng (Làng văn hóa các dân tộc Việt Nam)

Những hình ảnh về nhà ở truyền thống của người Thái có thể tham khảo qua mẫu nhà khảo sát tại Làng văn hóa các dân tộc Việt Nam và một số mẫu nhà tại huyện Văn Chấn do nhóm nghiên cứu khảo sát (hình 1, 2), hoặc qua các nghiên cứu của Nguyễn Khắc Tung, Trần Văn Hạc [4, 5].

Những biến đổi trong kiến trúc nhà sàn người Thái

Trong giai đoạn từ năm 1990 trở lại đây, nhà ở của người Thái đã có những thay đổi rất rõ rệt, đặc biệt là khu vực giáp đô thị, xa rừng núi, có thể kể đến như:

Xu hướng nâng cao sàn và sử dụng tầng trệt (gầm sàn) với nhiều chức năng mới. Trước đây, tầng trệt thường là thấp (dưới 2,3 m) vì mục tiêu chủ yếu là tránh không khí ẩm thấp của miền núi, có hại cho sức khỏe con người; gầm sàn chỉ để cũi và buộc trâu bò. Tuy nhiên qua khảo sát, hiện nay chiều cao sàn đã được nâng dần, nhất là những ngôi nhà mới xây dựng trong vòng 10-15 năm trở lại đây, với chiều cao 2,5-2,7 m; gầm sàn đã được sử dụng như một không gian sinh hoạt chung, tiếp khách, mắc võng nghỉ, chỗ chơi trẻ em, để nông sản (hình 3).



Hình 3: nhà ở tại Vân Chấn (trái) và Nghĩa Lộ (phải) (gầm sàn đã được sử dụng như một không gian sinh hoạt, bạt nhựa che dưới trần tránh bụi rơi từ sàn trên)

Trong xu hướng đô thị hóa, sự ảnh hưởng của lối sống đô thị, tầng trệt của một số nhà sàn tại thị xã Nghĩa Lộ đã được quay lại, ngăn để làm bếp, vệ sinh hoặc phòng ngủ. Sàn gỗ ghép kiểu truyền thống với nhiều khe hở có nhược điểm là rơi bụi xuống bên dưới, nên theo nhu cầu sử dụng tầng trệt, nhiều nhà đã dùng bạt nylon căng dưới sàn gỗ để tránh bụi, một số khác chuyển sang làm sàn bằng bê tông toàn khối. Cũng vì chiều cao tầng trệt lớn nên số bậc không còn là 7 hoặc 9 được nữa, mà tăng lên 9-11-13 bậc và người dân có xu hướng chuyển từ cột gỗ sang dùng cột bê tông.

Qua phỏng vấn người dân cho biết, giá gỗ để làm cột hiện nay rất đắt, những loại gỗ như trắc, lim khan hiếm, người dân chỉ có thể mua được những loại gỗ rẻ tiền hơn như dổi, de... không bền, nhanh mối mọt. Chính vì vậy, khá nhiều nhà người Thái khu vực Mường Lò, Nghĩa Lộ đã thay cột gỗ bằng bê tông, cột vuông kích thước 200x200 mm. Giá một ngôi nhà hoàn toàn bằng gỗ khoảng 800-900 triệu đồng, trong khi nhà bằng khung bê tông, xây tường gạch chỉ khoảng 400-500 triệu đồng. Do việc thay đổi vật liệu từ gỗ sang bê tông mà hình dáng khung mái cũng thay đổi, tuy nhiên một số hộ vẫn cố gắng đổ bê tông toàn khối giống kiểu khung gỗ, với ý thức muốn lưu giữ những đường nét kiến trúc truyền thống, nhưng cách làm này khá phức tạp cho quá trình thi công (hình 4).



Hình 4: nhà người Thái tại bản Hóc - Văn Chấn (nhà khung bê tông, dầm khung bê tông theo kiểu khung nhà gỗ, lan can inox, mái lợp tôn)

Tường nhà đang có xu hướng chuyển từ vách gỗ sang xây tường gạch 110, sàn đổ bê tông lát gạch hoa, cửa đi gỗ thay bằng cửa kính. Vật liệu lợp mái cũng có xu hướng chuyển từ vật liệu truyền thống như gỗ, tranh sang sử dụng các vật liệu mới. Hiện nay, rất ít nhà sàn còn lợp mái tranh tại thị xã Nghĩa Lộ. Ngay cả tại bản Hóc, huyện Văn Chấn, nơi được coi là bản người Thái truyền thống, có nhiều nhà làm du lịch dạng homestay, cũng dùng mái fibrôximăng hoặc mái tôn (một số ít hộ gia đình lợp ngói ta). Mái nhà dùng vật liệu này thường khá nóng, tiếng ồn lớn khi trời mưa nhưng rẻ, phù hợp với điều kiện kinh tế của người dân nên vẫn được sử dụng nhiều. Do thay đổi về loại vật liệu sử dụng nên nhiều gia đình người Thái đen không còn làm đầu hồi nhà cong hình mũi rùa mà làm phẳng giống nhà người Thái trắng, nên rất khó phân biệt nhà ở của 2 nhóm người Thái qua hình dáng bên ngoài.

Sự thay đổi trong tập quán, lối sống cũng đã làm thay đổi cách bố trí nội thất trong ngôi nhà và vị trí của các khu phụ (bếp, vệ sinh). Bên trong nhà hầu như không còn bếp, mà được bố trí ở các dạng: bếp đặt ở gian đầu hoặc cuối; bếp tách ra bên ngoài nhà, xây một ngôi nhà nhỏ trệt hoặc nhà sàn (dạng nhà sàn thường được nối trực tiếp với nhà ở); bếp bố trí ở tầng trệt. Ngoài ra, việc sử dụng bếp ga, bếp điện ngày càng phổ biến hơn tại các bản gần đô thị cũng tạo điều kiện để người Thái thay đổi không đặt bếp kiểu nấu củi truyền thống trong nhà; khu vệ sinh trước đây đặt xa nhà, đến nay ngày càng có xu hướng đặt gần hơn, nhiều nhà đã bố trí trong nhà phụ hoặc ngay trong tầng trệt nhà chính (hình 5), do có hệ thống giếng khoan nên nhiều nhà vệ sinh có thiết bị mới, việc đặt bình nước inox trên nóc nhà trở nên phổ biến.

Bên trong ngôi nhà, nhiều đồ đạc mới xuất hiện như tủ ly, tivi, một số nhà đã tiếp khách bằng bộ bàn ghế gỗ kiểu người Kinh thay vì ngôi trệt, chỗ ngủ trước đây là trải đệm nay nhiều hộ cũng được thay bằng giường (hình 6).



Hình 5: bếp, vệ sinh tách riêng, bố trí sát nhà chính (bản Hóc - nhà làm du lịch Homestay)



Hình 6: bên trong nhà sàn tại bản Hóc, kiểu ngủ sàn đã thay thế bằng giường



Hình 9: nhà ở người Thái đen, bản Hóc, huyện Văn Chấn, nhà 4 gian, chỉ có 1 cầu thang, mái ngói

Đặc biệt với các hộ gia đình ở nội đô như tại Mường Lò, thị xã Nghĩa Lộ, nhà bám theo mặt đường, tầng trệt đã trở thành nơi bán hàng và tiếp khách, một số hộ còn quyên tường kín toàn bộ tầng trệt (hình 7), thậm chí có hộ làm nhà sàn 3 tầng (hình 8).



Hình 7: nhà trong thị xã Nghĩa Lộ, sử dụng toàn bộ tầng trệt, ảnh hưởng kiểu nhà của người Kinh



Hình 8: nhà sàn 3 tầng tại Nghĩa Lộ, nhà dự kiến phục vụ du lịch (xu hướng này xa lạ với truyền thống)

Tham khảo các khu ở tái định cư cho đồng bào người Thái trong dự án di dân thủy điện như khu tái định cư Mường Láy (tỉnh Sơn La), Than Uyên (tỉnh Lai Châu) cũng thấy hầu hết nhà ở có xây dựng nhà phụ riêng biệt, hoặc khu phụ dạng nhà sàn nối mái với nhà chính. Đây là dạng kiến trúc được thiết kế, do Nhà nước xây dựng trong bối cảnh bản làng mới nên cũng phản ánh xu hướng biến đổi nhà ở rõ nét.

Số lượng người trong một căn hộ thay đổi cũng làm cho diện tích của ngôi nhà nhỏ lại. Trước đây, hầu hết mỗi nhà đều có 3 thế hệ sinh sống, cùng với tục ở rẻ nên số lượng người ở lớn, có thể đến 9-10 người; nhưng hiện nay mỗi hộ gia đình cũng chỉ có 4-5 người, vì vậy số lượng gian làm nơi ngủ giảm. Một ngôi nhà truyền thống 5 gian có diện tích sàn khoảng 120 m², có thể có tới 6 buồng ngủ, nhưng nay một số nhà đã chủ động cắt ngắn để giảm diện tích sàn xuống khoảng 80-90 m², với 3-4 buồng ngủ. Chính vì vậy, nhiều ngôi nhà chỉ có 3 hoặc 4 gian, cho thấy quy ước về số gian lẻ với người Thái hiện nay không thực sự là vấn đề quan trọng (hình 9, 10).



Hình 10: nhà ở người Thái đen, Văn Chấn, nhà 3 gian, chỉ có 1 cầu thang, mái ngói, nội thất có tủ, tivi, giường



Các chi tiết kiến trúc mang tính biểu trưng của nhà sàn Thái truyền thống cũng dần biến mất: khâu-cút (chi tiết trang trí ở đầu hồi nhà) - hình ảnh đặc trưng của ngôi nhà Thái, hầu như không còn thấy tại Yên Bái, khâu-cút vốn là biểu trưng cho sự giàu có hoặc vị thế của gia đình trong bản, nhà giàu thường làm khâu-cút đẹp. Như vậy, thời kỳ cách mạng, với quan niệm phải bình đẳng, không phân biệt giàu nghèo, đẳng cấp có thể là một yếu tố để khâu-cút không có điều kiện tồn tại. Tại bản Hóc, bản du lịch của huyện Văn Chấn, nhưng cũng không còn ngôi nhà nào có khâu-cút, người dân đã bỏ từ những năm 80-90 của thế kỷ XX. Các chi tiết trang trí như lan can, cửa sổ đã ít nhiều ảnh hưởng của vật liệu mới từ miền xuôi và không thể tránh khỏi phong cách kiến trúc từ miền xuôi như lan can thép, inox, con tiện bê tông, cửa sổ kính... (hình 11).



Hình 11: nhà ở người Thái tại thị xã Nghĩa Lộ với xu hướng sử dụng các chi tiết kiến trúc lan can, cửa kiểu nhà người Kinh



Vẫn có thể cảm nhận được sự chất phác, mền khách của người dân, một số tập tục như tắm suối, nấu bếp củi, đi rừng, ẩm thực truyền thống, văn hóa múa sạp, đón khách... vẫn được duy trì. Tuy nhiên với những thay đổi trong kinh tế, sản xuất và đời sống mới, các tập quán văn hóa truyền thống cũng mai một dần, tại bản Hóc không

còn thấy những hình ảnh người con gái ngồi thêu, dệt bên cửa sổ.

Đánh giá về những biến đổi trong ngôi nhà dân tộc Thái đương đại

Qua khảo sát cho thấy, sự biến đổi trong kiến trúc những ngôi nhà dân tộc Thái tương thích với những thay đổi trong lối sống, sinh hoạt, do tác động của sự thay đổi phương thức sản xuất và quá trình đô thị hóa. Những xu hướng thay đổi xa rời truyền thống, biến thiên dần theo vị trí nhà ở từ làng bản truyền thống - làng bản tái định cư - làng bản gần đô thị - trong đô thị (bảng 1).

Bảng 1: sự thay đổi kiến trúc nhà ở dân tộc Thái (tỉnh Yên Bái)

| Dạng kiến trúc | Vị trí nhà ở | | | |
|--------------------|---|--|---|--|
| | Làng bản truyền thống | Làng bản tái định cư | Ven đô | Trong đô thị |
| Vật liệu khung nhà | Gỗ | Gỗ - bê tông cốt | Gỗ - bê tông | Bê tông hóa |
| Dạng nhà sàn | Sàn thấp (1,3-2,4 m) | Sàn cao 2,4-2,7 m | Sàn cao 2,4-2,7 m | Sàn cao 2,4-2,7 m |
| Sử dụng tầng trệt | Để nông cụ, củi, nông sản, nuôi gia súc | Sinh hoạt chung, kho, nông sản | Tiếp khách, ngủ, kho | Tiếp khách, ngủ, bán hàng |
| Không gian ngủ | Nhiều buồng (5-6), ngủ trệt | Ngủ đệm | Ngủ đệm, số buồng ngủ 3-4 | Ngủ đệm, giường |
| Bếp | Bếp củi, 2 bếp, bố trí trong nhà (tầng 2) | Bếp tách riêng khỏi nhà chính | Bếp tách riêng khỏi nhà chính | Bếp tách khỏi nhà chính hoặc bố trí ở tầng trệt |
| Thờ cúng | Gian giữa | Gian giữa, đầu hoặc cuối | Gian giữa hoặc gian đầu, cuối hoặc làm trên cao | Gian đầu hoặc cuối, hoặc làm trên cao |
| Vệ sinh | Xa nhà chính | Trong nhà phụ cạnh nhà chính | Trong nhà phụ cạnh nhà chính | Trong nhà phụ, cạnh nhà chính. Bố trí dưới tầng trệt |
| Nuôi gia súc | Cắm sán hoặc tách riêng | Bố trí tách riêng | Bố trí tách riêng | Bố trí tách riêng |
| Sàn | Gỗ ghép, phên tre đập | Gỗ ghép | Gỗ ghép, bê tông | Gỗ ghép, bê tông |
| Cầu thang | 2 thang, 7 bậc và 9 bậc | Từ 1-2 thang (số bậc theo chiều cao nhà) | Từ 1-2 thang (số bậc theo chiều cao nhà) | Phổ biến 1 thang (số bậc theo chiều cao nhà) |
| Mái | Mái tranh | Mái tôn, fibrôximăng, ngói | Mái tôn, fibrôximăng, ngói | Mái tôn, fibrôximăng |
| Tường | Vách gỗ, liếp đan | Vách gỗ, tường xây | Vách gỗ, tường xây | Xu hướng chuyển từ gỗ sang tường xây |
| Lan can | Lan can gỗ, kiểu truyền thống | Lan can xi măng (sử dụng gỗ giậm) | Lan can inox, xi măng (gỗ giậm dán) | Lan can inox, bê tông xi măng |

Những thay đổi chưa được xử lý tốt:

Vì sử dụng các cấu kiện bê tông dạng cột vuông đã và đang làm thay đổi cơ bản kiểu dáng kiến trúc của ngôi nhà truyền thống, khi tầng trệt được quy thành phòng thì sẽ không còn hình dáng của ngôi nhà sàn Thái (việc để lộ các cột tròn tầng trệt là một nguyên tắc cơ bản để giữ được hình thái ngôi nhà truyền thống). Mặc dù một số người dân có ý thức giữ gìn cấu trúc gỗ nhưng sử dụng dạng cấu kiện bê tông đồ toàn khối, là cách chuyển tiếp có ý thức, tuy nhiên việc thi công khá khó khăn, làm tăng giá thành công trình.

Việc chuyển từ sử dụng mái tranh sang dùng fibrôximăng hoặc tôn có nhiều hạn chế. Tuy bền, rẻ nhưng chúng thường gây ồn và nóng, vì vậy mùa hè người dân thường sinh hoạt dưới tầng trệt, thậm chí là ngủ, tối mới lên nhà. Ngoài ra, theo nhu cầu sử dụng tầng trệt nên người dân có xu hướng

làm nhà cao giống người Kinh, cũng làm cho ngôi nhà nóng hơn do tăng diện tích nắng chiếu vào tường.

Việc tách bếp ra khỏi nhà chính cũng làm mất đi vai trò của thang phụ, xu hướng bỏ 1 thang là một mất mát khá lớn trong nét đẹp văn hóa của nhà truyền thống dân tộc Thái. Do chỉ có 1 thang dẫn đến việc bố trí lại các chức năng gian trong nhà ngày càng xa rời các nguyên tắc văn hóa truyền thống như: quy định chỗ ngủ, quy cách ứng xử của nam nữ, người già... trong gia đình. Ngoài ra, xây dựng thêm nhà phụ làm bếp, vệ sinh kê sát nhà chính tuy thuận tiện về công năng, nhưng việc kết nối chính - phụ chưa được xử lý tốt, nhiều trường hợp nối mái phụ làm hồng thẩm mỹ kiến trúc của nhà chính. Theo xu hướng tách bếp ra, nhà chính có thêm các khu vực chức năng như bàn ghế tiếp khách, khu vực xem tivi, treo tranh, ảnh gia đình, gương soi của phụ nữ... là những chức năng mới nhưng do không gian nội thất chưa được nghiên cứu nhằm chuyển đổi phù hợp nên gây cảm giác lộn xộn.

Các chi tiết lan can, cửa, cầu thang dùng các vật liệu inox, con tiện xi măng là những sự lai tạp đáng tiếc, làm mất các bản sắc văn hóa của ngôi nhà. Tuy nhiên, vẫn chưa có các nghiên cứu để tìm ra giải pháp sử dụng vật liệu mới phù hợp.

Những mất tích cực trong chuyển biến ngôi nhà ở:

- Mặc dù có những thay đổi, nhưng hầu hết các ngôi nhà người Thái vẫn giữ được cơ bản cấu trúc nhà sàn và mái dốc, đây là những giá trị cốt lõi văn hóa vẫn được người dân gìn giữ.

- Việc sử dụng không gian tầng trệt là xu hướng tốt, phù hợp với nhu cầu cuộc sống đương đại, giúp tăng diện tích ở (trung bình là 120-160 m²/hộ), đáp ứng các nhu cầu mới nảy sinh trong cuộc sống.

- Cấu trúc không gian bên trong nhà sàn Thái có khả năng thích ứng với cuộc sống đương đại, sự ngăn chia các buồng tuy chưa thật sự khép kín, độc lập nhưng có khả năng xử lý độc lập hơn bằng các vách nhẹ mà không làm thay đổi hình thức ngôi nhà.

- Cửa của ngôi nhà dù có thay đổi vật liệu nhưng vẫn giữ dạng cửa sổ mở thấp, sát dưới sàn, tăng sự thoáng mát cho ngôi nhà.

- Việc xây dựng nhà phụ (bếp và vệ sinh) riêng đặt kể ngôi nhà cũng là các chuyển đổi hợp lý, vừa theo hướng độc lập, khép kín vừa phù hợp với tập quán sử dụng.

Đề xuất một số giải pháp

Về kiến trúc: khuyến khích duy trì hình thái cơ bản của ngôi nhà sàn truyền thống với cấu trúc khung lộ cột tròn, mái dốc lớn. Việc sử dụng tầng trệt cho các không gian sinh hoạt chung, kho... là xu hướng tốt phù hợp với cuộc

sống đương đại, tuy nhiên về cơ bản vẫn nên là không gian mở, không nên xây tường kín toàn bộ như nhà của người Kinh. Để giải quyết vấn đề này, nhà sàn phải được chống nóng tốt, duy trì không gian hiên 2 đầu hồi để hạn chế nắng chiếu vào tường, tường cao vừa đủ (2,3-2,5 m). Có thể sử dụng các giải pháp hạn chế nóng của mái tôn hiện nay như: sử dụng tấm tôn sinh thái, tăng cường khả năng chống ồn, chống nóng; sử dụng các tấm cách nhiệt dưới mái tôn, các gia đình có điều kiện có thể dùng tôn mát có tấm cách nhiệt, khuyến khích sử dụng các tấm phen kẹp lá cọ, lá mía khô hoặc rom khô, treo ngược dưới mái tôn, vừa có tác dụng chống nóng vừa tạo thẩm mỹ cho nội thất ngôi nhà. Ngoài ra, cần khuyến khích giải pháp kiến trúc dùng 2 cầu thang, cầu thang phụ sẽ là thang dùng chung cho cả nhà và bếp trong trường hợp bếp làm dạng nhà phụ (nhà sàn) sát cạnh nhà chính. Đây là yếu tố gìn giữ giá trị văn hóa trong sử dụng không gian bên trong ngôi nhà.

Về vật liệu và công nghệ xây dựng: việc sử dụng vật liệu bê tông, thép thay thế gỗ tự nhiên đã là một xu hướng khó thay đổi. Tuy nhiên, cách dùng bê tông đổ toàn khối kiểu truyền thống thường gây cảm giác nặng nề do kích thước dầm lớn. Vì vậy, cần nghiên cứu một số vật liệu và công nghệ xây dựng mới, có thể theo hướng lắp ghép, nhưng không xây dựng cấu kiện lắp ghép hoàn chỉnh mà chỉ xây dựng hệ khung, phần còn lại để người dân tự hoàn thiện theo điều kiện kinh tế của mình và cũng để khuyến khích sử dụng các vật liệu địa phương. Một số loại vật liệu mới có thể sử dụng như: khung cột bê tông (cột tròn) sơn giả gỗ, thanh dầm sàn bê tông; các tấm sàn lắp ghép có sử dụng hỗn hợp ximăng-xenlulo, trọng lượng nhẹ; mái tôn sinh thái, loại tôn có khả năng chống nóng cao, giảm được tiếng ồn khi mưa so với tôn thường; các vật liệu mới để chế tạo các lan can giả gỗ có hoa văn, chi tiết kiểu truyền thống; vách có thể làm bằng các vật liệu nhân tạo nhẹ, thay thế gỗ, tường.

Ngoài những hướng dẫn việc xây dựng, các mô hình mẫu là rất cần thiết để người dân tham khảo. Việc xây dựng các khu tái định cư có thể là một cơ hội để các nhà thiết kế đưa ra những yếu tố mới có chọn lọc vào trong ngôi nhà, làm định hướng cho người dân học tập và tự xây dựng. Các khu làng bản dự kiến đưa vào khai thác du lịch cũng cần có sự tư vấn cho người dân trong quá trình xây dựng sửa chữa, sao cho có sự kế thừa phù hợp, tránh hiện tượng lai tạp kiến trúc.

Phát triển phải đi đôi với bảo tồn: việc bảo tồn các ngôi nhà truyền thống (nguyên gốc) trong các bản làng hiện nay là một vấn đề quan trọng được đặt ra, bản Hốc (huyện Văn Chấn) là một ví dụ. Đây là việc làm cấp thiết để bảo vệ các giá trị văn hóa gốc, tránh xu hướng cải tạo sai lệch. Ngoài ra, cần có chính sách cụ thể cho việc lựa chọn những ngôi nhà có giá trị để tu bổ tôn tạo, khuyến khích người dân giữ

gìn, vừa bảo tồn vừa khai thác hoạt động du lịch.

Kết luận

Nhà sàn truyền thống của dân tộc Thái có giá trị văn hóa kiến trúc cao, thể hiện tinh hoa của dân tộc Thái, gắn liền với việc gìn giữ các giá trị văn hóa phi vật thể khác. Đặc trưng kiến trúc truyền thống là nhà sàn, mái dốc, khung cột, tường vách gỗ, có 2 thang và các chi tiết kiến trúc lan can, cửa, khâu-cút đặc thù; nội thất nhà phản ánh rõ rệt theo các tập quán sinh hoạt, tín ngưỡng của người dân, các quan hệ xã hội của cộng đồng dân tộc. Tuy nhiên, kiến trúc nhà ở dân tộc Thái tại Yên Bái đang dần biến đổi theo sự thay đổi của đời sống, điều kiện sản xuất và các tác động đô thị hóa. Những biến đổi này là khá lớn và trên diện rộng, rất cần có sự đánh giá để định hướng phát triển đúng đắn.

Sự biến đổi của kiến trúc nhà chủ yếu ở sự thay đổi nâng cao sàn, sử dụng tầng trệt, tách bếp khỏi nhà chính, chỉ sử dụng 1 thang thay vì 2 thang, bố trí lại nội thất. Nhà ở có xu hướng nhỏ lại về quy mô diện tích, thiên về số gian 3-4 gian. Vật liệu sử dụng đã chuyển rõ rệt theo hướng thay thế gỗ, tranh, tre tự nhiên bằng bê tông, tường gạch, mái tôn, fibrôximăng và các vật liệu nhân tạo khác như thép, inox... Những biến đổi này có những mặt tích cực và tiêu cực, cần định hướng cho sự thay đổi kiến trúc nhà ở dân tộc Thái trên cơ sở vừa thích nghi với điều kiện sống mới vừa kế thừa được những giá trị văn hóa của ngôi nhà cổ truyền: giữ hình thái nhà sàn, dạng kết cấu khung, cột tròn, mái dốc, sử dụng không gian tầng trệt nhưng không xây tường kín, tách bếp khỏi nhà chính, cần chú trọng việc sử dụng các vật liệu mới cho hài hòa với kiến trúc truyền thống, đặc biệt là việc chống nóng cho mái nhà và sử dụng vật liệu mới các chi tiết lan can, cửa... cho phù hợp.

Việc định hướng các chuyển biến kiến trúc nhà sàn người Thái phải được thực hiện qua các hướng dẫn, mô hình mẫu, cần ứng dụng ngay trong việc xây dựng các khu vực làng bản tái định cư. Đồng thời, phải đi liền với công tác lựa chọn bảo tồn các ngôi nhà truyền thống có giá trị kết hợp phục vụ tham quan du lịch.

Tài liệu tham khảo

- [1] <http://www.yenbai.gov.vn>.
- [2] http://www.baoyenbai.com.vn/16/120917/Nghia_Lo_Nha_san_dang_be_tong_hoa.htm.
- [3] Phạm Hùng Cường, Vũ Thành Nhon, Nguyễn Quốc Hải, Nguyễn Hà Thu (2015), *Nghiên cứu: nhà ở các dân tộc miền núi phía Bắc và việc áp dụng các công nghệ, vật liệu xây dựng mới*, Khoa Kiến trúc và Quy hoạch, Trường Đại học Xây dựng.
- [4] Nguyễn Khắc Tung (1990), “Đặc điểm về nhà người Thái”, *Tạp chí Kiến trúc*, 2(28), tr.25-29.
- [5] Trần Văn Hạc (2010), “Nét tương đồng nhà sàn Thái cổ với nhà sàn trên trống đồng Đông Sơn”, *Báo Dân tộc và phát triển*, số T10.